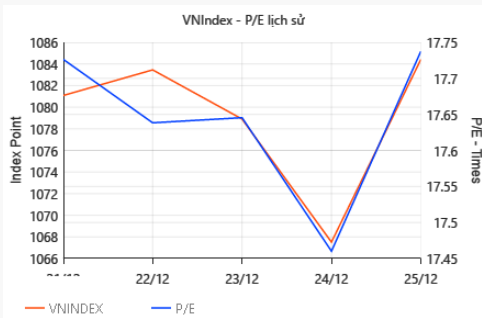
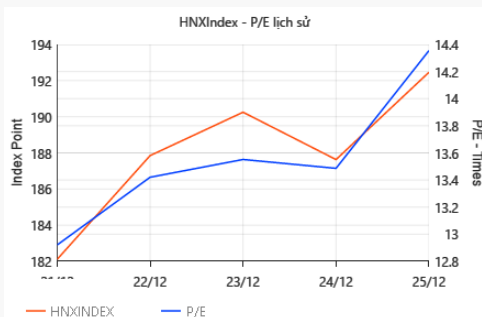


## VN-INDEX



Điểm số	<b>1084.42</b>
Tuần qua (WoW)	<span style="color: green;">1.59%</span>
Từ đầu năm (YTD)	<span style="color: green;">12.84%</span>
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	18.97%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	8.21%
P/E	17.74
P/B	2.35

## HNX -INDEX



Điểm số	<b>192.46</b>
Tuần qua (WoW)	<span style="color: green;">8.69%</span>
Từ đầu năm (YTD)	<span style="color: green;">87.75%</span>
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	34.95%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	35.15%
P/E	14.35
P/B	1.34

## KHÉP LẠI MỘT NĂM NHIỀU BIẾN ĐỘNG

**CVPT: Võ Thế Vinh**

Thị trường sẽ còn 4 phiên giao dịch trước khi khép lại 2020 đầy biến động, với việc thị trường đang ở các ngưỡng cản ngắn hạn đi cùng với việc nghẽn lệnh khi thanh khoản thị trường tăng cao và hoạt động giao dịch chốt NAV đến từ nhóm nhà đầu tư tổ chức, nhà đầu tư cần lường trước khả năng có 1 số phiên giao dịch biến động mạnh. Tuy nhiên chúng tôi đánh giá biến động này tác động chủ yếu tới các vị thế ngắn hạn.

### DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ IVS

**Danh mục Giao dịch:** Chúng tôi bổ sung thêm **MSR** vào danh mục giao dịch trong tuần với mức tỷ lệ rủi ro – lợi nhuận kỳ vọng ở 1:3, mức trung bình so với các mã trước. **SMC** và **CKG** đều đã chạm giá mục tiêu, tuy nhiên nhóm thép vẫn đang cho thấy xu hướng tăng mạnh và do vậy có thể xem xét tiếp tục nắm giữ **SMC**.

**Danh mục Nắm giữ:** Không có thay đổi trong tuần, chúng tôi cho rằng các mã **Ngân hàng** vẫn tiếp tục được nắm giữ dù đã vượt giá mục tiêu.

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

**CVPT: Đỗ Trung Nguyên**

Xu hướng tăng đã trải qua nhịp suy yếu rất nhanh trong tuần vừa qua và sau đó hồi phục, xác nhận duy trì. Do đó, việc nắm giữ trung dài hạn là phù hợp, cũng như việc mở mới các vị thế ngắn hạn.

Nội dung	Tr.		Tr.
Danh mục Khuyến nghị	2	News focus	6
Nhận định chiến lược	3	Factset	6
PTKT VN-Index	5	Lịch đầu tư tuần tới	14

**DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ IVS**
**Danh mục Giao dịch (Trading portfolio)**
**Thời hạn: 3-6 tháng**

 Mã **MSR** được thêm mới vào danh mục Giao dịch trong tuần vừa qua.

Danh mục Trading cần đảm bảo thực hiện cutloss đúng mức giá để quản trị rủi ro.

Mã cổ phiếu	Vùng giá mua	Ngày ra khuyến nghị	Giá mục tiêu	Cắt lỗ	Risk: Reward Ratio	Lãi/Lỗ hiện tại
<b>MSR</b>	19,000 – 21,000	21/12/2020	31,000	17,800	1:3	1.9%
<b>SFI</b>	30,700 – 32,500	09/12/2020	48,000	29,200	1:5	-2.5%
<b>SAC</b>	8,800 – 9,500	01/12/2020	14,700	8,300	1:4	-2.1%
<b>SGP</b>	10,500 – 11,000	01/12/2020	18,500	9,500	1:5	6.4%
<b>PGV</b>	15,000 – 16,000	23/11/2020	25,500	13,700	1:4	5.0%
<b>CKG*</b>	10,700 – 11,200	19/11/2020	14,300	10,300	1:3.5	35.3%
<b>POS</b>	11,500 – 12,600	18/11/2020	19,000	9,950	1:2.5	34.9%
<b>LSS</b>	7,100 – 7,500	17/11/2020	12,000	6,400	1:4	5.5%
<b>PXS</b>	6,000 – 6,400	17/11/2020	11,000	5,300	1:4	10.6%
<b>HAG</b>	4,500 – 4,700	13/11/2020	8,000	4,250	1:7	10.6%
<b>SMC*</b>	11,200 – 12,000	30/10/2020	16,000	11,000	1:4	56.7%
<b>DRI</b>	5,000 – 5,500	20/10/2020	10,500	4,200	1:4	47.3%
<b>LDG</b>	6,600 – 6,800	22/10/2020	10,300	6,100	1:5	14.3%

**Danh mục Nắm giữ (Holding portfolio)**
**Thời hạn: 6-18 tháng**

Mã cổ phiếu	Giá thời điểm khuyến nghị	Ngày ra khuyến nghị	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Upside ban đầu	Upside còn lại	Mức vượt mục tiêu
<b>ACB*</b>	22,500	28/09/2020	Nắm giữ	27,400	21.8%	-	2.0%
<b>VPB*</b>	22,800	28/09/2020	Nắm giữ	27,400	15.4%	-	18.6%
<b>MBB*</b>	17,087	28/09/2020	Nắm giữ	20,000	17.0%	-	15.5%
<b>MWG</b>	73,470	31/07/2020	Nắm giữ	123,000	67.4%	3.8%	-
<b>PNJ*</b>	51,000	31/07/2020	Nắm giữ	74,200	15.0%	-	4.7%
<b>DHC*</b>	45,300	30/10/2020	Giảm tỷ trọng	50,700	11.9%	-	19.5%
<b>VHM</b>	76,600	16/11/2020	Nắm giữ	88,315	15.3%	0.8%	
<b>SBT</b>	18,500	02/11/2020	Mua	22,200	20.0%	6.2%	

(\*): các cổ phiếu đã từng đạt giá mục tiêu

**NHẬN ĐỊNH CHIẾN LƯỢC****CVPT: Võ Thế Vinh****THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM**

Thị trường tiếp tục thu hút dòng tiền, đẩy thanh khoản lên mặt bằng mới khoảng từ 13 tới 15 ngàn tỷ đồng/ phiên, theo thông tin từ cơ quan quản lý thì đây là nguyên nhân chính gây ra tình trạng nghẽn lệnh trong 1 số thời điểm trong tuần qua. Theo chúng tôi, việc nghẽn lệnh cũng tạo ra 1 số lo ngại trên thị trường, dẫn tới phiên biến động mạnh 24/12 với việc VN-Index giảm 2.9% trong phiên trước khi hồi lại khá nhanh chóng.

Thị trường nhìn chung có sự phân hóa do hoạt động chốt lời ngắn hạn nhưng hầu như các ngành chính đều tăng trong tuần. Tiêu điểm vẫn là nhóm Chứng khoán với SSI +13.1% w-o-w, VCI +14.5%, VND +19.5%, SHS +19.1%, HCM +6.2%. Việc thanh khoản thị trường liên tục lập đỉnh, chỉ số đang kiểm tra lại ngưỡng đỉnh cũ trong bối cảnh chỉ còn 4 phiên giao dịch của 2020 tạo kỳ vọng về kết quả đột phá trong quý 4 của nhóm. Một số nhóm ngành khác được dẫn dắt bởi các cổ phiếu đơn lẻ như Bảo hiểm với BVH +4.85%, Hóa chất với DCM +11.7%.

Tuần qua tiếp tục chứng kiến xu hướng bán ròng của khối ngoại với giá trị bán ròng khoảng 400 tỷ đồng trên 2 sàn. Ở chiều ngược lại, nhóm tự doanh các CTCK đã mua ròng khoảng 855 tỷ đồng trên HOSE. Giao dịch trong những ngày cuối năm có thể tiềm ẩn biến động đến từ các nhà đầu tư tổ chức khi nhóm này sẽ thực hiện chốt NAV năm 2020.

**Vĩ mô Việt Nam.**

Trong báo cáo mới công bố của GSO, GDP Việt Nam 2020 ước tăng 2.91%, cán cân thương mại 2020 ước tính xuất siêu 19.1 tỷ USD, lạm phát cơ bản bình quân 2020 tăng 2.31%. Chúng tôi sẽ có nhận định chi tiết về vĩ mô trong báo cáo Chiến lược 2021.

Về thị trường tiền tệ, tăng trưởng tín dụng đến 21/12 đạt 10.14% trong khi tổng phương tiện thanh toán tăng 12.83%. Lãi suất liên ngân hàng các kỳ hạn đều duy trì ở mức thấp. Có thể thấy mặc dù đã đến tháng cuối năm nhưng thanh khoản hệ thống vẫn rất dồi dào.

**THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU**

Các chỉ số của Việt Nam đều dẫn đầu về mức tăng trong tuần qua. Các thị trường sẽ trở nên trầm lắng hơn khi đã bắt đầu kỳ nghỉ lễ của các nước Phương tây. Thông tin tích cực đáng chú ý nhất là sau 4 năm, Brexit đã kết thúc với 1 thỏa thuận giữa Liên minh Châu Âu và Anh quốc.

**VNINDEX**

**CVPT: Đố Trung Nguyên**



(Đồ thị tuần của VNIndex)



(Đồ thị ngày của VNIndex)

**Nhận định**

VNINDEX kết thúc tuần vừa qua tăng 1.6%, mức tăng nhỏ hơn tuần liền trước đó nhưng biên độ dao động của cả tuần thì lớn hơn tuần liền trước, trong khi khối lượng giao dịch thì lớn nhất trong lịch sử. Diễn biến cụ thể trong tuần có thể gói gọn bằng việc chỉ số chung tiếp cận đến khu vực cản 1,080 trong ba ngày đầu tuần, và có một cú suy yếu rất nhanh trong ngày thứ năm, trở về đến vùng 1,050 và sau đó cũng rất nhanh chóng rút chân, đảo chiều hồi phục trở lại, thu hẹp biên độ giảm. Đà tăng trở lại trong ngày thứ sáu cuối tuần.

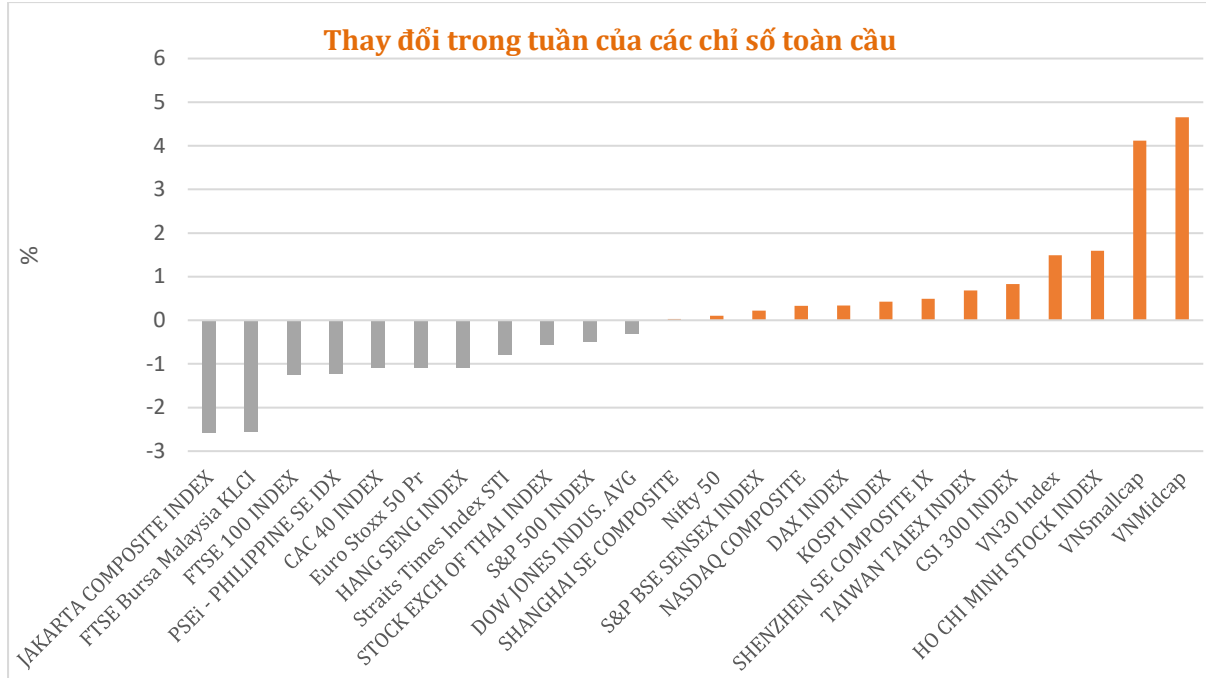
Nhìn chung thì như đã đề cập ở trong các nhận định trong tuần, và xa hơn nữa là trong các nhận định những tuần trước, việc phản ứng ở vùng 1,080 là hoàn toàn dễ hiểu và việc hồi phục sau đó cũng không có gì bất ngờ. Điều đáng chú ý chỉ là việc toàn bộ quá trình này diễn ra rất nhanh, chỉ trong buổi sáng ngày thứ năm.

Nó cho thấy rằng lúc này dòng tiền hỗ trợ thị trường là rất mạnh mẽ và lực mua sẵn sàng xuất hiện ở vùng giá thấp để hỗ trợ khi cần thiết. Xu hướng tăng lúc này vẫn đang được duy trì. Vùng điểm tiếp theo có thể hướng tới lúc này, nếu không có gì thay đổi, là vùng đỉnh cũ dài hạn 1,200.

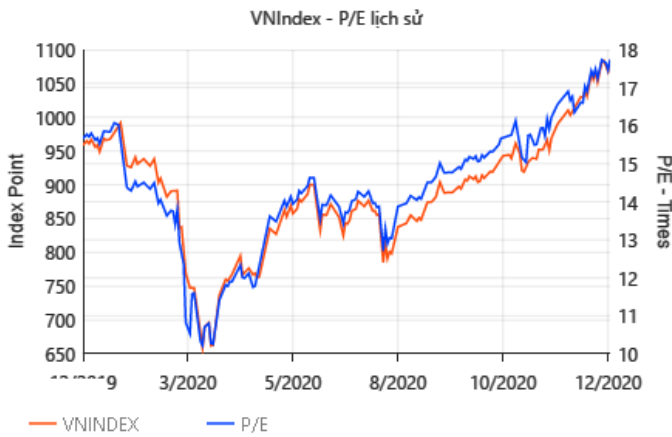
Vai trò	Vùng điểm của VNIndex
<b>Hỗ trợ</b>	1,050 – 1,060
<b>Kháng cự</b>	1,080 – 1,090
	1,200

**FACTSET - DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA**

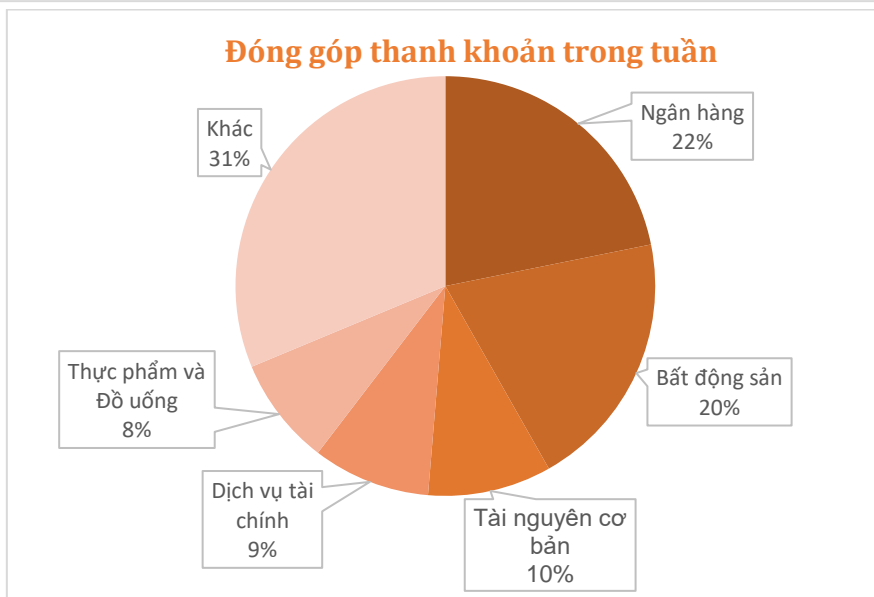
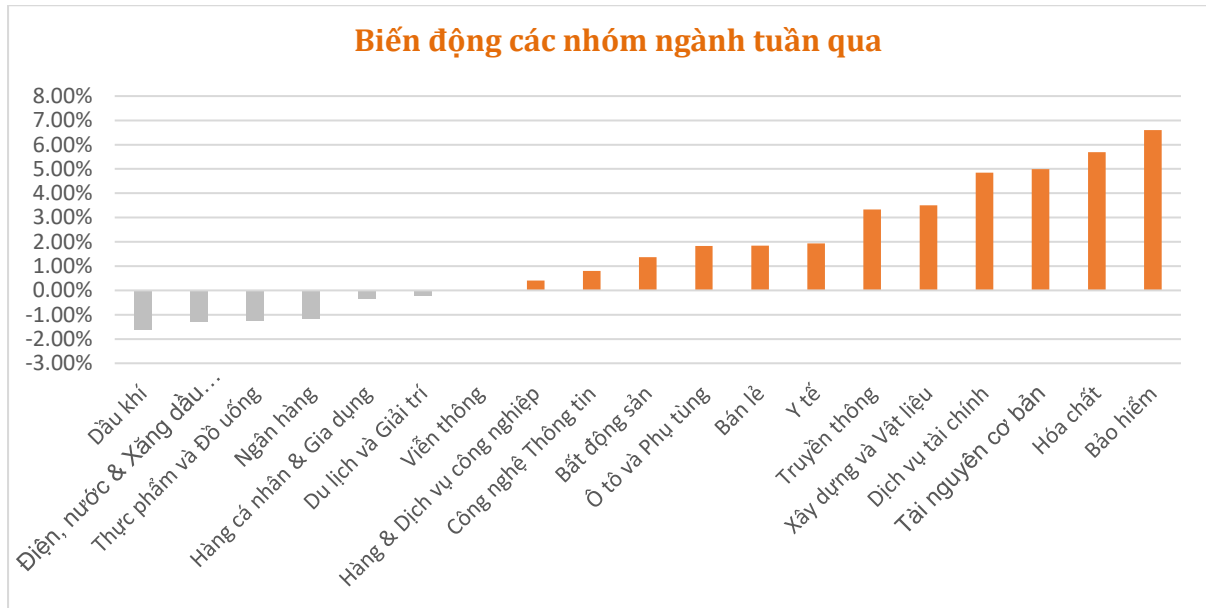
**BIẾN ĐỘNG TRONG TUẦN CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU CHÍNH VÀ VN-INDEX**



**ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG (P/E lịch sử 12 tháng gần nhất)**

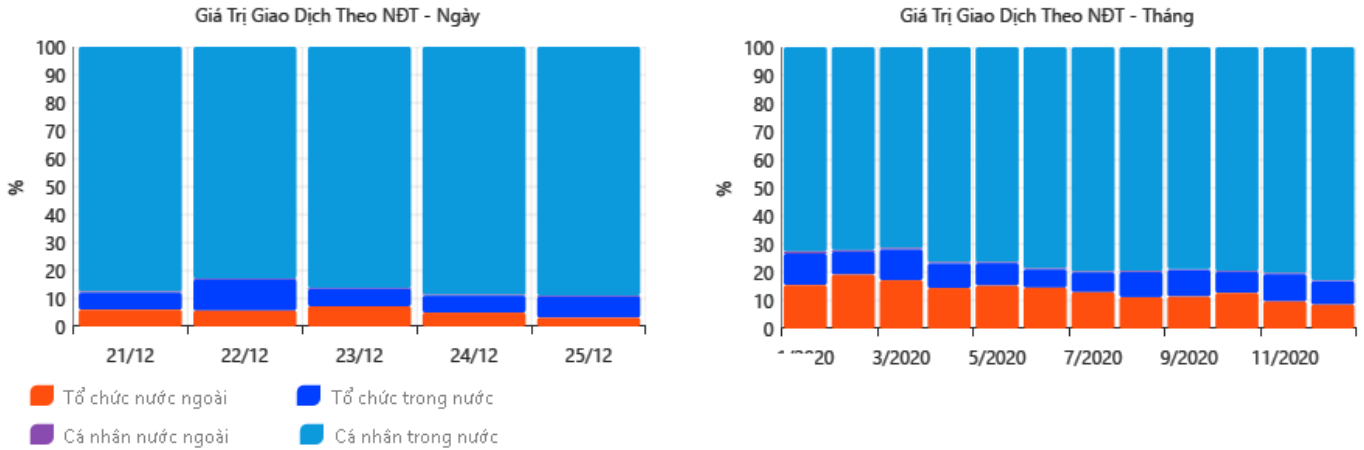


**NHÓM NGÀNH TRONG TUẦN**



## DÒNG TIỀN TRÊN THỊ TRƯỜNG

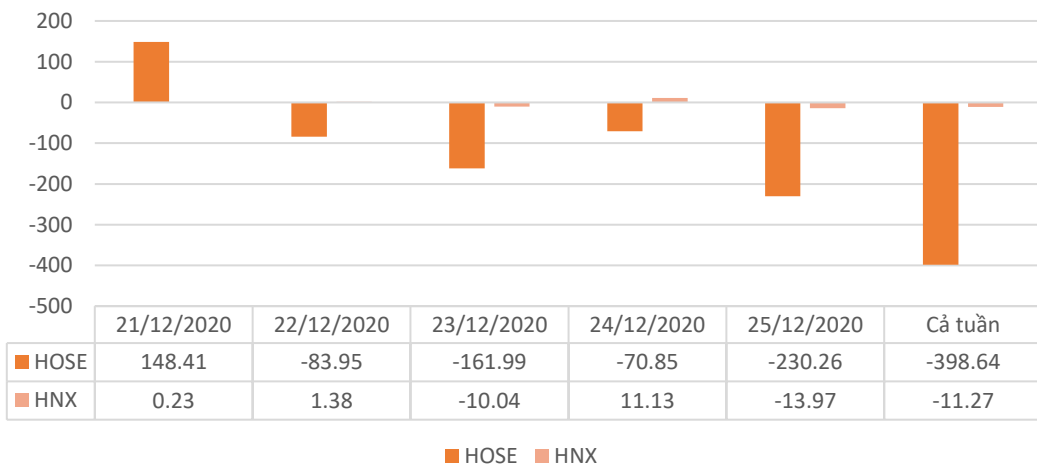
### GIAO DỊCH THEO NHÀ ĐẦU TƯ



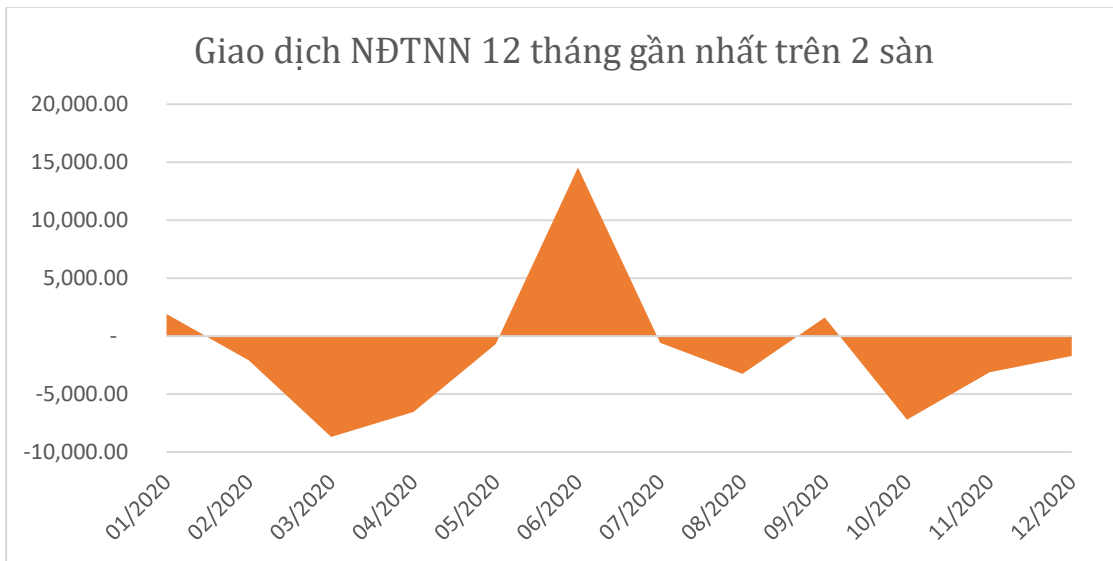
## KHỐI NGOẠI

Top khối ngoại mua ròng			Top khối ngoại bán ròng		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
VHM	2.70%	154.38	KBC	23.88%	178.88
FUEFVND	1.28%	150.06	HPG	5.57%	169.00
VCI	14.53%	113.60	LCG	10.08%	165.50
VCB	-0.51%	88.13	VNM	-1.27%	161.07
TPB	9.04%	60.45	VHC	-1.18%	90.80

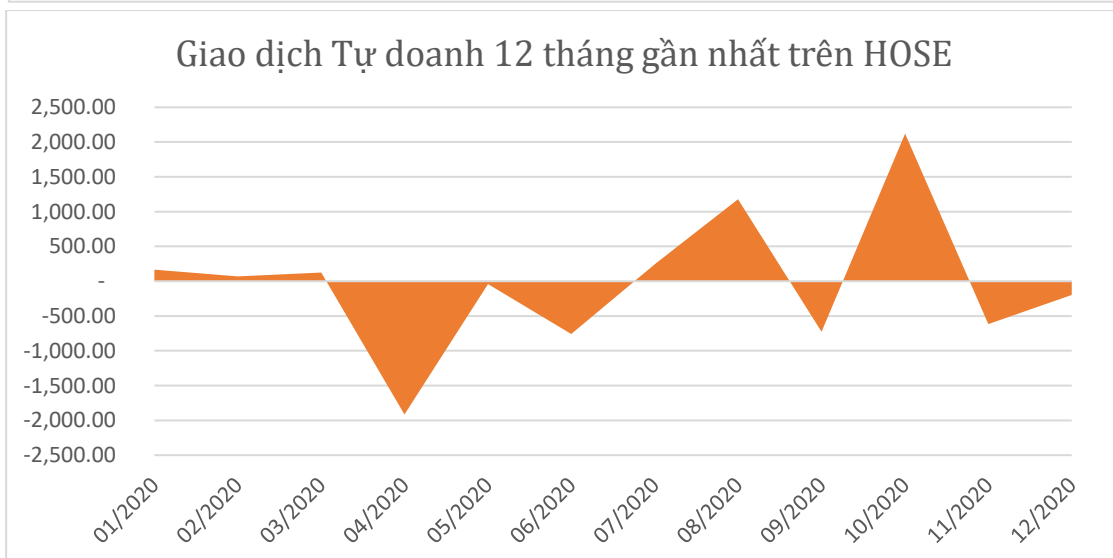
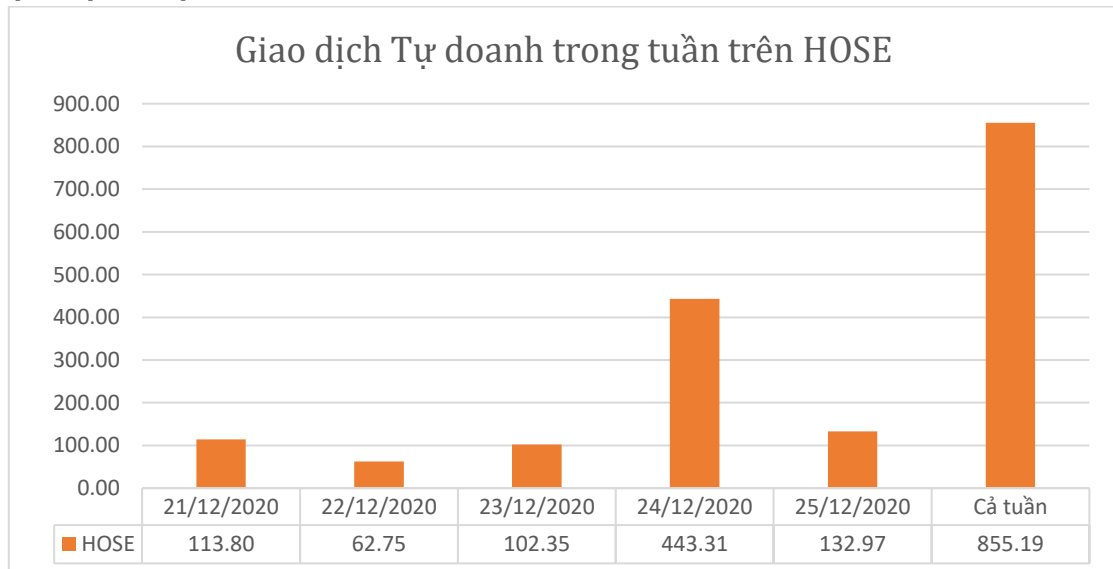
### Hoạt động khối ngoại trong tuần





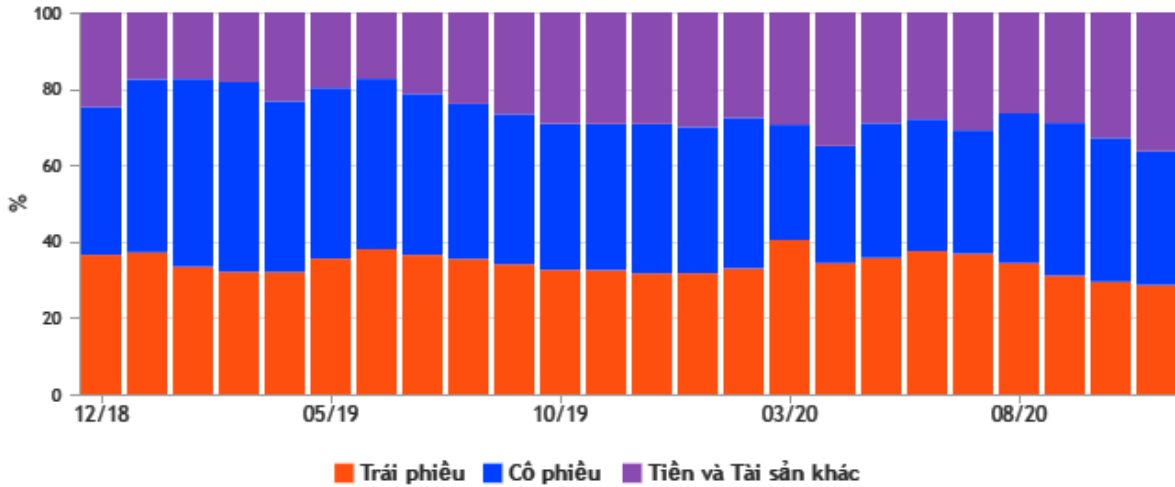


**HOẠT ĐỘNG TỰ DOANH CỦA CÁC CTCK TRÊN HOSE**

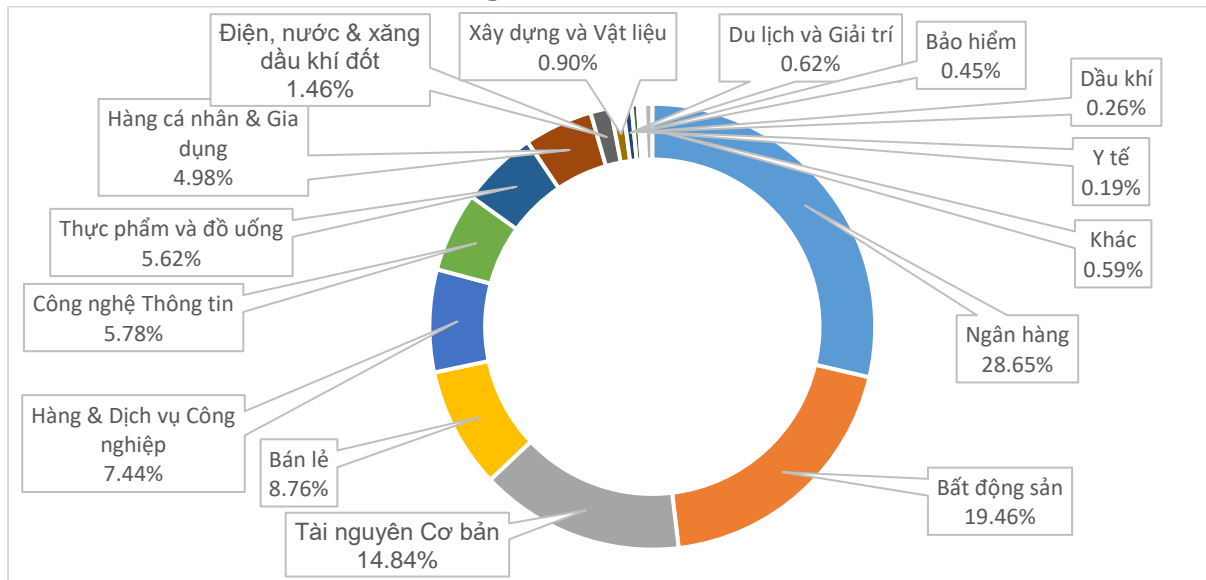


**TỔ CHỨC (40 quỹ do finpro platform theo dõi)**

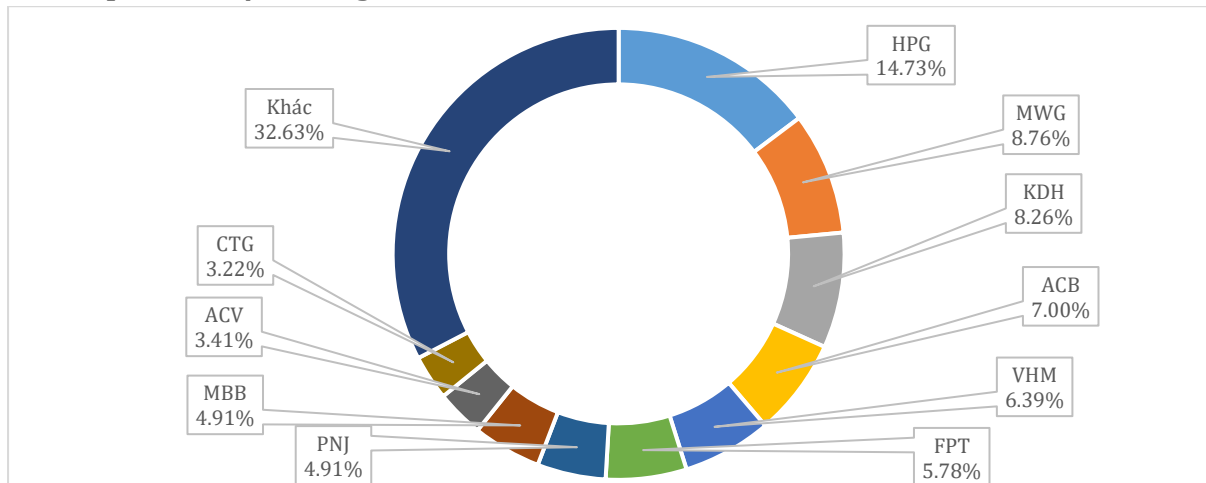
**Phân bổ tài sản**



**Phân bổ các khoản đầu tư theo ngành**



**Các cổ phiếu được nắm giữ nhiều nhất**



**LỊCH SỰ KIẾN TUẦN TỚI**

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
<b>KOS</b>	HSX	Trả cổ tức năm 2019 (tỷ lệ 20:1), bán ưu đãi (tỷ lệ 6:5)	28/12/20	29/12/20	28/12/20
<b>XMC</b>	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.200đ/cp)	28/12/20	29/12/20	28/01/21
<b>TLD</b>	HSX	Trả cổ tức năm 2018 (tỷ lệ 100:5)	28/12/20	29/12/20	28/12/20
<b>FIR</b>	HSX	ĐHCĐ thường niên năm 2021	28/12/20	29/12/20	28/12/20
<b>NHH</b>	HSX	Niêm yết bổ sung 2.000.000 cp		28/12/20	28/12/20
<b>MCM</b>	Upcom	Bán ưu đãi (tỷ lệ 100:5)	28/12/20	29/12/20	28/12/20
<b>ABB</b>	Upcom	Giao dịch 571.311.355 cổ phiếu đăng ký giao dịch	28/12/20	28/12/20	28/12/20
<b>FUCTVGF1</b>	HSX	ĐH nhà đầu tư bất thường 2020	28/12/20	29/12/20	28/12/20
<b>SSI</b>	HSX	Giao dịch 10.000.000 cp niêm yết bổ sung			28/12/20
<b>PPE</b>	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	28/12/20	29/12/20	28/12/20
<b>TCH</b>	HSX	Tạm ứng cổ tức năm 2020 (500 đ/cp)	29/12/20	30/12/20	29/01/21
<b>CRE</b>	HSX	Thưởng cp (tỷ lệ 10:2)	29/12/20	30/12/20	29/12/20
<b>TCI</b>	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	29/12/20	30/12/20	29/12/20
<b>PNC</b>	HSX	Chi trả cổ tức năm 2019 (500 đ/cp)	29/12/20	30/12/20	27/01/21
<b>NTH</b>	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.000 đ/cp)	29/12/20	30/12/20	15/01/21
<b>VCG</b>	HNX	Giao dịch 441.710.673 cp niêm yết bổ sung		16/12/20	29/12/20
<b>OIL</b>	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	30/12/20	31/12/20	30/12/20
<b>THG</b>	HSX	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2020 (1.500 đ/cp)	30/12/20	31/12/20	13/01/21
<b>HFB</b>	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (450đ/cp)	30/12/20	31/12/20	26/02/21
<b>BCF</b>	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.500 đ/cp)	30/12/20	31/12/20	14/01/21
<b>SGC</b>	HNX	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	30/12/20	31/12/20	30/12/20
<b>DHC</b>	HSX	Tạm ứng cổ tức năm 2020 (2.000 đ/cp)	30/12/20	31/12/20	29/01/21
<b>TAC</b>	HSX	Chi tạm ứng cổ tức năm 2020 (2.000 đ/cp)	30/12/20	31/12/20	15/01/21
<b>PAI</b>	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (400đ/cp)	30/12/20	31/12/20	22/01/21
<b>TDM</b>	HSX	ĐHCĐ TN 2020, tạm ứng cổ tức năm 2020 (1.200 đ/cp)	30/12/20	31/12/20	26/04/21
<b>CC1</b>	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	30/12/20	31/12/20	30/12/20
<b>TIP</b>	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	30/12/20	31/12/20	30/12/20
<b>SHX</b>	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	31/12/20	04/01/21	31/12/20
<b>POM</b>	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	31/12/20	04/01/21	31/12/20
<b>VIB</b>	HSX	Giao dịch 184.896.457 cp niêm yết bổ sung (chia 2 đợt)			31/12/20
<b>TTD</b>	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800đ/cp)	31/12/20	04/01/21	15/01/21
<b>ORS</b>	Upcom	Giao dịch 56.040.000 cổ phiếu niêm yết bổ sung	31/12/20	31/12/20	31/12/20

### XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
<b>Mua</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
<b>Tích lũy</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
<b>Trung lập</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
<b>Giảm tỷ trọng</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
<b>Bán</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

### XẾP HẠNG NGÀNH

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
<b>Khả quan</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
<b>Trung lập</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
<b>Kém khả quan</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

### KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của người viết về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. IVS Securities không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu tổng thể của công ty, bao gồm doanh thu từ/trong số các đơn vị kinh doanh khác. IVS và cán bộ, giám đốc, nhân viên có thể có mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong tài liệu này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Báo cáo này đã được chuẩn bị trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. IVS không tuyên bố hay bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư tổ chức và khách hàng cá nhân của IVS tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng cho quốc gia nơi báo cáo này được phân phối không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện ủy quyền của IVS. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.

IVS RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY				
Thành viên	Vị trí	Phụ trách	Email	Ext.
Võ Thế Vinh	Trưởng phòng	Phân tích & Chiến lược Đầu tư	<a href="mailto:vinhvt@ivs.com.vn">vinhvt@ivs.com.vn</a>	704
Đỗ Trung Nguyên	Phó phòng	Chiến lược đầu tư	<a href="mailto:nguyendt@ivs.com.vn">nguyendt@ivs.com.vn</a>	703
Trần Thị Hồng Nhung	Chuyên viên Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Ngân hàng	<a href="mailto:nhungtth@ivs.com.vn">nhungtth@ivs.com.vn</a>	706
Đình Quang Đạt	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Tiêu dùng	<a href="mailto:datdq@ivs.com.vn">datdq@ivs.com.vn</a>	
Phí Công Linh	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Bất Động sản	<a href="mailto:linhpc@ivs.com.vn">linhpc@ivs.com.vn</a>	

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM	LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
  VIETNAM INVESTMENT SECURITIES COMPANY	Điện thoại tư vấn: <b>(024) 35.730.073</b>  Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999  Email: <a href="mailto:ivs@ivs.com.vn">ivs@ivs.com.vn</a> Website: <a href="http://www.ivs.com.vn">www.ivs.com.vn</a>	P9-10, Tầng 1, Chamvit Tower  Điện thoại: (024) 35.730.073  Fax: (024) 35.730.088	Lầu 4, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM  Điện thoại: (028) 38.239.966  Fax: (028) 38.239.696